

NỘI DUNG ÔN KIỂM TRA HỌC KỲ II
MÔN NGỮ VĂN 9
Năm học 2021-2022

Phần I: Đọc hiểu (3 điểm)

- Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa. Các kiến thức liên quan đến văn bản, tiếng việt trong HK II (từ tuần 1 đến tuần 12)
- Nhận biết được tác giả, tác phẩm.
- Thu thập thông tin trong văn bản/ đoạn trích. Nêu nội dung.
- Nhận biết được các biện pháp tu từ, ý nghĩa của các biện pháp nghệ thuật.
- Các kiến thức về khởi ngữ; thành phần biệt lập; liên kết câu và liên kết đoạn; nghĩa tường minh, hàm ý;
- Hiểu được ý nghĩa của từ ngữ, hình ảnh xuất hiện xuất hiện trong văn bản/ đoạn trích.
- Bài học/ thông điệp...
- Liên hệ, so sánh, sáng tạo nội dung mới...

Phần 2: Tạo lập văn bản (7 điểm)

1. Viết bài văn nghị luận xã hội 500 chữ (hiện tượng đời sống hoặc tư tưởng đạo lí)
2. Nghị luận văn học: Cảm nhận, phân tích tác phẩm thơ hoặc truyện.

Duyệt của Ban Giám hiệu

Tổ trưởng

Huỳnh Thị Ngọc Ngoan

Trần Thị Hồng Trang

ĐỀ 1

Bài 1. (1,5 điểm) Giải các phương trình và hệ phương trình sau:

a) $x^2 - 2(3x - 5) - 2 = 0$

b) $2x^4 - 3x^2 - 2 = 0$

c) $\begin{cases} 2x - 7y = 25 \\ 3x + 5y = -9 \end{cases}$

Bài 2. (1,5 điểm) Trong mặt phẳng tọa độ Oxy cho hàm số $y = \frac{1}{2}x^2$ có đồ thị (P)

a) Vẽ đồ thị (P) trên mặt phẳng tọa độ Oxy. (1 điểm)

b) Cho đường thẳng (d): $y = \frac{3}{2}x - 1$. Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d) bằng phép toán. (0,5 điểm)

Bài 3. (1 điểm) Cho phương trình $x^2 - (2m - 3)x - 4m + 2 = 0$

a) Chứng minh phương trình luôn có nghiệm x_1, x_2 với mọi m (0,5 điểm)

b) Không giải phương trình, hãy tính tổng $S = x_1 + x_2$ và tích $P = x_1x_2$ theo m (0,25 điểm)

c) Tìm m để phương trình có 2 nghiệm x_1, x_2 thỏa: $x_1^2x_2 + x_1x_2^2 = x_1 + x_2$ (0,25 điểm)

Bài 4. (1 điểm) Khu đất nhà Bác An là một hình chữ nhật có chu vi 40m và chiều dài hơn chiều rộng 10m. Bác An có xây một hồ chứa nước hình vuông có cạnh là 3m trên khu đất đó, diện tích đất còn lại để trồng cây ăn quả. Tính diện tích đất mà Bác An dùng để trồng cây ăn quả?

Bài 5. (1 điểm) Hằng ngày, bạn Sơn đi bộ từ nhà đến trường. Hôm nay do trực lớp cần đi sớm nên Sơn được mẹ chở đi học bằng xe máy do đó đến trường sớm hơn 8 phút so với khi đi bộ, biết vận tốc trung bình khi đi bộ là 4 km/h và khi đi bằng xe máy là 36 km/h. Tính quãng đường từ nhà Sơn đến trường. (Biết Sơn đi từ nhà đến trường trên cùng một con đường)

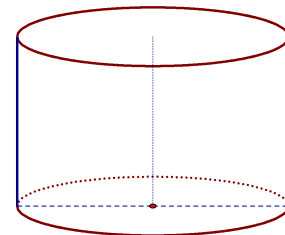
Bài 6. (1 điểm) Anh Quân có xây một hồ nước hình trụ, đáy của hồ là một hình tròn có đường kính 3m, chiều cao 2m, Anh Quân dùng một máy bơm có công suất 1920 lít/giờ để bơm nước vào hồ. (Ban đầu hồ chưa có nước).

a) Tính thể tích hồ nước

b) Hỏi sau khi bơm được 40 phút, Anh Quân tắt máy bơm thì lúc này nước đã tràn ra ngoài chưa? Vì sao?

(Thể tích hình trụ: $V = \pi R^2 h$; $\pi = 3,14$; R là bán kính đáy, h chiều cao hình trụ.

Kết quả làm tròn 1 chữ số thập phân)



Bài 7. (3 điểm) Cho tam giác ABC nhọn ($AB < AC$) nội tiếp đường tròn (O), các đường cao BD và CE của tam giác ABC cắt nhau tại H. Tia DE cắt tia CB tại S, tia AH cắt cạnh BC và đường tròn (O) lần lượt tại F và K (K khác A).

a) Chứng minh: Tứ giác BEDC nội tiếp (1 điểm) và $SE.SD = SB.SC$ (0,5 điểm)

b) Chứng minh: $AH \perp BC$ tại F (0,25 đ) và Tia DH là tia phân giác của góc EDF (0,75 đ)

c) SA cắt đường tròn (O) tại M (M khác A), tia MD cắt đường tròn (O) tại N (N khác M). Chứng minh: $KN \parallel BD$ (0,5 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $x^2 - (2 + \sqrt{3})x + 2\sqrt{3} = 0$

b) $x^4 + 8x^2 = 9$

Bài 2. (1,5 điểm) Trong mặt phẳng tọa độ Oxy cho hàm số $y = -\frac{1}{4}x^2$ có đồ thị (P)

a) Vẽ đồ thị (P) trên mặt phẳng tọa độ Oxy.

b) Cho đường thẳng (d): $y = -2x + 3$. Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d) bằng phép toán.

Bài 3. (1 điểm) Cho phương trình $x^2 - (m+1)x + 2m - 3 = 0$ (1) (x là ẩn số, m là tham số)

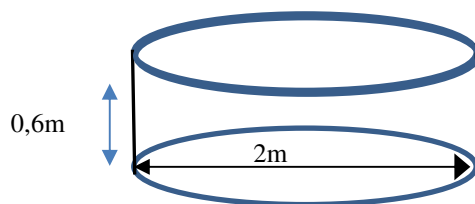
a) Chứng minh phương trình (1) luôn có 2 nghiệm phân biệt với mọi giá trị của m .

b) Gọi x_1, x_2 là hai nghiệm của phương trình (1). Tìm m để: $(x_1^2 + x_2^2) + x_1 \cdot x_2 = 8$

Bài 4. (1 điểm) Hai máy photo cùng photo một lượng đề kiểm tra học kỳ 2 mất 12 ngày. Nếu máy photo thứ nhất photo trong 4 ngày và máy photo thứ hai photo trong 10 ngày thì chỉ hoàn thành được $\frac{2}{3}$ lượng đề kiểm tra. Hỏi nếu làm riêng thì mỗi máy photo hoàn thành lượng đề kiểm tra đó trong bao lâu? (Biết thời gian 2 máy photo mỗi ngày photo như nhau)

Bài 5. (1 điểm) Chủ nhật tuần qua, Bố bạn An có tổ chức cho gia đình về quê bằng ô tô từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Long An cách nhau 60 km với vận tốc dự định trước. Nhưng sau khi đi được $\frac{1}{3}$ quãng đường, Bố bạn An tăng vận tốc thêm 10km/h trên quãng đường còn lại nên đến Long An sớm hơn dự định 8 phút. Hỏi thời gian Bố bạn An dự định đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Long An là bao nhiêu giờ?

Bài 6. (1 điểm) Bác Hùng xây một hồ cá hình trụ, đáy của hồ là một hình tròn có đường kính 2m, người ta đo được mực nước có trong hồ cao 0,6m.



a) Tính thể tích nước có trong hồ.

b) Người ta bỏ một số lượng sỏi đá vào hồ, làm mực nước trong hồ dâng cao thêm 0,1m. Hỏi thể tích lượng sỏi đá trong hồ chiếm bao nhiêu?

(Thể tích hình trụ: $V = \pi R^2 h$; $\pi = 3,14$; R là bán kính đáy, h chiều cao hình trụ. Kết quả làm tròn 1 chữ số thập phân)

Bài 7. (3 điểm) Cho ΔABC nhọn, $AB < AC$. Vẽ đường tròn (O) đường kính BC cắt hai cạnh AB và AC lần lượt tại E và D, BD cắt CE tại H, AH cắt BC tại F.

a) Chứng minh: $AF \perp BC$ tại F và tứ giác BEHF nội tiếp. (1,5đ)

b) Tia DE cắt đường thẳng BC tại S. Chứng minh: $SE \cdot SD = SB \cdot SC$ (1đ)

c) Tia AH cắt (O) tại K (F nằm giữa A và K). Chứng minh: SK là tiếp tuyến của (O). (0,5đ)

Bài 1. (1,5 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $2x^2 - x - 10 = 0$

b) $x^4 - x^2 - 36 = 4x^2$

Bài 2. (1,5 điểm) Trong mặt phẳng tọa độ Oxy cho hàm số $y = \frac{x^2}{2}$ có đồ thị (P) và đường

thẳng (D): $y = -\frac{x}{2} + 3$

a) Vẽ đồ thị (P) trên mặt phẳng tọa độ Oxy.

b) Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D) bằng phép toán.

Bài 3. (1 điểm) Cho phương trình $x^2 - (m+5)x + 3m + 6 = 0$ (1) (x là ẩn số, m là tham số)

a) Chứng minh phương trình (1) luôn có nghiệm với mọi giá trị của m .

b) Gọi x_1, x_2 là hai nghiệm của phương trình (1). Tìm m để: $(2x_1 - 1)(2x_2 - 1) = 5$

Bài 4. (1 điểm) Bác An cần lát gạch một nền nhà hình chữ nhật có chu vi là 48m và chiều dài hơn chiều rộng là 12m. Bác An chọn gạch hình vuông có cạnh bằng 60cm để lát gạch nền nhà, giá mỗi viên gạch là 120 000 đồng. Hỏi Bác An cần bao nhiêu tiền để lát gạch nền nhà?

Bài 5. (1 điểm) Bạn Tân được mời đến dự tiệc sinh nhật của bạn Bình tại một nhà hàng. Tân dự tính nếu đi xe đạp điện với vận tốc 30km/h thì đến nơi sớm 6 phút, còn nếu đi với vận tốc 15km/h thì đến nơi trễ 6 phút. Hỏi quãng đường từ nhà bạn Tân đến nhà hàng dự tiệc là bao nhiêu km.

Bài 6. (1 điểm) Chân một đồng cát trên một mặt phẳng nằm ngang là một hình tròn, biết viền đồng cát là đường tròn, có chu vi 10m. Hỏi chân đồng cát chiếm diện tích bao nhiêu m^2 (làm tròn đến 2 chữ số thập phân)

Bài 7. (3 điểm) Cho tam giác ABC có ba góc nhọn ($AB < AC$) nội tiếp đường tròn (O) có hai đường cao BF, CE cắt nhau tại H, tia AH cắt cạnh BC tại D.

a) Chứng minh: Tứ giác BEFC nội tiếp đường tròn.

b) Gọi S là giao điểm của hai đường thẳng BC và EF. Đoạn thẳng AS cắt đường tròn (O) tại M. Chứng minh: $SE.SF = SB.SC = SM.SA$.

c) Qua B vẽ đường thẳng song song với AC cắt đường thẳng AS tại K, trên tia đối của tia BK lấy điểm L sao cho B là trung điểm đoạn thẳng KL. Chứng minh: Ba điểm A, D, L thẳng hàng.

Bài 1: 1) Giải phương trình sau:

a) $x^2 - 5x + 6 = 0$ (1đ)

b) $x^2(x^2 - 1) - 20 = 0$ (1đ)

2) Một khu vui chơi hình chữ nhật có chu vi là 360 m, biết hai lần chiều dài lớn hơn ba lần chiều rộng 60m. Hãy tính diện tích của khu vui chơi hình chữ nhật đó. (0,75đ)

Bài 2: Cho parabol (P): $y = \frac{1}{2}x^2$

a) Vẽ (P) trên mặt phẳng tọa độ. (1đ)

b) Tìm m để đường thẳng (d): $y = 2x + m$ chỉ có một điểm chung với (P), xác định tọa độ của điểm chung này. (0,75đ)

Bài 3: Cho phương trình: $x^2 + mx + m - 2 = 0$ với x là ẩn số.

a) Giải phương trình khi $m = 2$. (0,5đ)

b) Chứng tỏ phương trình luôn có 2 nghiệm phân biệt với mọi giá trị của m. (0,5đ)

c) Gọi x_1, x_2 là hai nghiệm của phương trình.

Tìm giá trị của m để: $\frac{(x_1^2 - 2)}{(x_1 + 1)} \cdot \frac{(x_2^2 - 2)}{(x_2 + 1)} = 4$ (0,5đ)

Bài 4: Cho điểm A nằm ngoài đường tròn tâm O, từ A vẽ tiếp tuyến AB của đường tròn (O) (B tiếp điểm). Vẽ BH vuông góc với AO tại H, vẽ BD là đường kính của đường tròn (O), tia AD cắt đường tròn (O) tại điểm thứ hai là E.

a) Chứng minh: $AB^2 = AE \cdot AD$. (1đ)

b) Chứng minh: Tứ giác AEHB nội tiếp. (1đ)

c) Chứng minh: $\widehat{OHD} = \widehat{OED}$. (1đ)

d) Từ điểm O vẽ đường thẳng vuông góc với OA cắt tia AB tại C, gọi M là trung điểm đoạn thẳng BO, tia AM cắt đường thẳng CD tại K. Chứng minh: $AK \perp CD$. (0,5đ)

Bài 5: Nhân dịp Lễ giỗ tổ Hùng Vương, một siêu thị điện máy đã giảm giá nhiều mặt hàng để kích cầu mua sắm. Giá niêm yết một tủ lạnh và một máy giặt có tổng số tiền là 25,4 triệu đồng, nhưng trong đợt này giá một tủ lạnh giảm 40% giá bán và giá một máy giặt giảm 25% giá bán nên Cô Lan đã mua một tủ lạnh và một máy giặt trên với tổng số tiền là 16,77 triệu đồng. Hỏi giá mỗi món đồ trên khi chưa giảm giá là bao nhiêu tiền ? (0,5đ)

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN TÂN BÌNH**

ĐỀ 5

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2015 - 2016
MÔN TOÁN - LỚP 9**

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1: Giải phương trình và hệ phương trình sau:

a) $x^2 - 3x = 2x$ (1đ)

b) $x^4 - 4x^2 - 45 = 0$ (1đ)

c) $\begin{cases} 2x + 5y - 8 = 0 \\ 3x + 2y - 1 = 0 \end{cases}$ (1đ)

Bài 2: Cho parabol (P): $y = \frac{1}{2}x^2$ và đường thẳng (d): $y = x + 4$

a) Vẽ (P) trên mặt phẳng tọa độ. (1đ)

b) Xác định tọa độ các giao điểm của (P) và (d) bằng phép tính. (0,5đ)

Bài 3: Cho phương trình: $x^2 + mx + m - 1 = 0$ với x là ẩn số.

a) Giải phương trình khi $m = 2$. (0,5đ)

b) Chứng tỏ phương trình luôn có nghiệm với mọi giá trị của m . (0,5đ)

c) Gọi x_1, x_2 là hai nghiệm của phương trình.

Tính giá trị của biểu thức: $A = (x_1 + 1)^2(x_2 + 1)^2 + 2016$ (0,5đ)

Bài 4: Cho $\triangle ABC$ ($AB < AC$) có ba góc nhọn, đường tròn tâm O đường kính BC cắt AB, AC lần lượt tại D, E. Gọi H là giao điểm của BE và CD, tia AH cắt cạnh BC ở F.

a) Chứng minh $AH \perp BC$ tại F và tứ giác BDHF nội tiếp. (1đ)

b) Chứng minh DC là tia phân giác của góc EDF. (1đ)

c) Chứng minh tứ giác DEOF nội tiếp được đường tròn. (1đ)

d) Gọi I là trung điểm đoạn thẳng AH. Qua điểm I kẻ đường thẳng vuông góc với AO cắt đường thẳng DE tại M. Chứng minh AM là tiếp tuyến của đường tròn ngoại tiếp tam giác ADE. (0,5đ)

Bài 5: Bạn An gửi tiền tiết kiệm kỳ hạn 1 năm với số tiền ban đầu là 5 000 000 đồng. Sau 2 năm, An nhận được tổng số tiền cả vốn lẫn lãi 5 618 000 đồng. Biết rằng trong thời gian đó, lãi suất không thay đổi và bạn An không rút lãi ra trong kỳ hạn trước đó. Hỏi lãi suất kỳ hạn 1 năm của ngân hàng là bao nhiêu? (0,5đ)

ĐỀ 6

Câu 1: (1,5 điểm) Cho parabol (P): $y = -\frac{1}{2}x^2$ và đường thẳng (d): $y = x - 4$.

- Vẽ (P) và (d) trên cùng hệ trục tọa độ.
- Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d) bằng phép toán

Câu 2: (1,5 điểm) Cho phương trình: $2x^2 - 6x + 3 = 0$

a) Chứng tỏ phương trình trên có hai nghiệm phân biệt x_1, x_2 rồi tính tổng và tích của hai nghiệm đó

b) Không giải phương trình để tìm hai nghiệm x_1, x_2 , hãy tính giá trị của biểu thức:

$$A = \frac{2x_1^2 + x_1x_2 + 2x_2^2}{x_1^2x_2 + x_1x_2^2}$$

Câu 3: (1,5 điểm) Giá niêm yết của cả hai mặt hàng tại một siêu thị tổng cộng là 450 000 đồng. Nhân dịp lễ 30/4 và 1/5, siêu thị có chương trình khuyến mãi, mặt hàng thứ nhất được giảm giá 25% và mặt hàng thứ hai được giảm giá 40% so với giá niêm yết.

Một người mua mỗi mặt hàng nói trên một món trong đợt khuyến mãi nên chỉ trả tổng cộng số tiền cả hai món hàng là 327 000 đồng trong đó đã tính 8% thuế VAT đối với mặt hàng thứ nhất và 10% đối với mặt hàng thứ hai. Hỏi nếu không tính thuế VAT thì giá niêm yết của mỗi mặt hàng trên là bao nhiêu?

Câu 4: (1,5 điểm) Một cái ly thủy tinh hình nón, bán kính đáy bằng 2cm và chiều cao bằng 6cm.

- Tính thể tích cái ly (biết bề dày của ly không đáng kể)
- Người ta rót rượu vào ly, biết chiều cao của rượu trong ly bằng 3cm. Tính thể tích rượu chứa trong ly

Câu 5: (1,0 điểm) Giá bán một cái bánh ở hai cửa hàng A và B đều là 15 000 đồng, nhưng mỗi cửa hàng có hình thức khuyến mãi khác nhau:

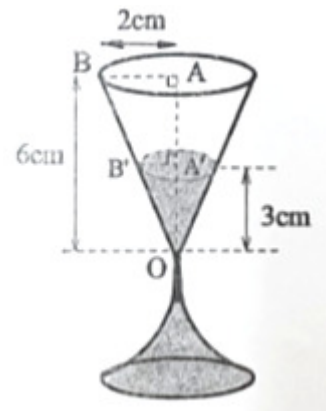
- Cửa hàng A: nếu khách hàng mua bốn cái bánh trở lên thì ba bánh đầu tiên giá mỗi cái bánh vẫn là 15 000 đồng nhưng từ cái bánh thứ tư trở đi khách hàng chỉ phải trả 75% giá đang bán

- Cửa hàng B: nếu khách hàng mua 3 cái bánh thì được tặng một cái bánh miễn phí.

Một nhóm bạn học sinh mua 13 cái thì chọn cửa hàng nào có lợi hơn?

Câu 6 (3,0 điểm) Cho tam giác nhọn ABC ($AB < AC$) nội tiếp đường tròn (O), các đường cao AD, BE và CF cắt nhau tại H. Tia AD cắt đường tròn (O) tại K (K khác A). Tiếp tại C của đường tròn (O) cắt đường thẳng FD ở M.

- Chứng minh tứ giác ACDF nội tiếp đường tròn và tam giác CDM là tam giác cân.
- AM cắt đường tròn (O) tại I (I khác A), MD cắt BI tại N. Chứng minh $MC^2 = MI \cdot MA$ và tứ giác CDNI nội tiếp đường tròn.
- Tia AD cắt đường tròn (O) tại K (K khác A). Chứng minh: ba điểm C, K, N thẳng hàng.



**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
QUẬN 3**

ĐỀ 7

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2020 - 2021
MÔN TOÁN - LỚP 9**

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

Bài 1 (2,0 điểm) Giải các phương trình sau:

a) $12x^2 - 3x - 1 = 0$

b) $4x^4 - 25x^2 + 36 = 0$

Bài 2 (1,5 điểm) Cho parabol (P): $y = -x^2$ và đường thẳng (d): $y = x - 2$.

a) Vẽ (P) và (d) trên cùng hệ trục tọa độ.

b) Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d) bằng phép toán

Bài 3 (1,5 điểm) Cho phương trình: $x^2 - 2x + m = 0$ (x là ẩn số, m là tham số) (1)

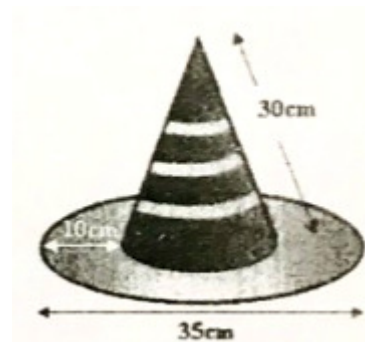
a) Tìm m để phương trình (1) có hai nghiệm x_1, x_2

b) Tìm m để hai nghiệm x_1, x_2 thỏa: $2(x_1x_2)^2 - x_1 - x_2 = 6$

Bài 4 (0,75 điểm) Bác ba chuyên trồng hoa màu để bán. Vụ mùa này, do đợt sâu hại nên số lượng hoa màu dự định bán ra đã bị hư 30% và phần còn lại cũng chỉ bán được với giá bằng $\frac{3}{4}$

giá dự định lúc đầu. Nếu bán hết phần còn lại này với giá như trên thì số tiền thu được sẽ ít hơn 171 triệu đồng so với dự định lúc đầu. Hỏi nếu không bị hư hại và không giảm giá thì theo dự định, bác Ba sẽ thu về bao nhiêu tiền?

Bài 5 (0,5 điểm) Một cái mũ như hình bên, gồm một hình nón và một hình vành khăn. Tính diện tích vải cần dùng để tạo ra bề mặt bên ngoài của cái mũ. Biết công thức tính diện tích xung quanh của hình nón là $S_{xq} = \pi rl$ (r là bán kính đáy hình tròn, l là độ dài đường sinh hình nón); công thức tính diện tích hình vành khăn là $S = \pi(R^2 - r^2)$ (R là bán kính đường tròn lớn, r là bán kính đường tròn nhỏ) và diện tích vải hao hụt khi may nón là 17% (kết quả làm tròn đến hàng đơn vị cm^2)



Bài 6 (0,75 điểm) Nhằm giúp đỡ và động viên các em học sinh, hội khuyến học đã tặng 490 quyển sách cho trường A gồm sách toán và sách ngữ văn. Nhà trường đã dùng $\frac{1}{2}$ số sách toán

và $\frac{2}{3}$ số sách ngữ văn đó để phát cho các học sinh lớp 9 có hoàn cảnh khó khăn. Biết rằng mỗi

học sinh đó nhận được một quyển sách toán và một quyển sách ngữ văn. Hỏi hội khuyến học đã tặng cho trường A mỗi loại sách bao nhiêu quyển?

Bài 7 (3,0 điểm) Cho ΔABC nhọn ($AB < AC$) nội tiếp đường tròn (O), có đường cao AD. Đường kính AH của đường tròn (O) cắt BC ở K. Kẻ $KE \perp AC$ tại E, $KF \perp AB$ tại F.

a) Chứng minh năm điểm A, F, D, K, E cùng thuộc một đường tròn.

b) Chứng minh tứ giác FEKD là hình thang cân.

c) Chứng minh $\frac{BD}{CD} \cdot \frac{BK}{CK} = \frac{AB^2}{AC^2}$

ĐỀ 8

Bài 1. (1,5 điểm) Giải các phương trình:

- a) $2x^2 - 5x + 3 = 0$
b) $x^4 + 2x^2 - 8 = 0$

Bài 2. (1,5 điểm)

- a) Vẽ đồ thị (P) của hàm số $y = \frac{x^2}{2}$ và đồ thị (D) của hàm số $y = -3x - 4$ trên cùng hệ trục tọa độ.
b) Tính tọa độ giao điểm của đồ thị (P) và đồ thị (D).

Bài 3. (1,5 điểm) Cho phương trình: $x^2 - 5x + 2 = 0$ (1) (x là ẩn).

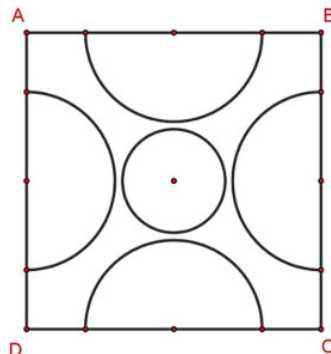
- a) Chứng minh phương trình (1) luôn có hai nghiệm phân biệt.
b) Gọi x_1, x_2 là hai nghiệm của phương trình (1). Không giải phương trình (1), hãy tính giá trị của biểu thức $M = \frac{x_1}{x_2} + \frac{x_2}{x_1} + x_1^2 x_2^2$.

Bài 4. (1 điểm) Nhằm chuẩn bị cho kỳ kiểm tra học kỳ, Nam đến nhà sách mua 5 cây bút cùng loại của nhãn hàng Sáng Tạo và 10 quyển vở cùng loại của nhãn hàng Quyết Tâm. Khi tính tiền, Nam nhận thấy tổng giá trị của hai cây bút nhiều hơn giá tiền của mỗi quyển vở là 3000 đồng và tổng số tiền phải trả cho nhà sách là 107 500 đồng. Hỏi giá tiền của mỗi cây bút, mỗi quyển vở là bao nhiêu?

Bài 5. (1 điểm) Một vật rơi tự do ở độ cao 245 mét. Biết quãng đường s (đơn vị mét) đi được của vật rơi tự do được tính theo thời gian t (đơn vị giây) bởi công thức $s = 5t^2$.

- a) Tính thời gian từ lúc vật bắt đầu rơi cho đến khi chạm đất.
b) Tính quãng đường vật rơi được trong 3 giây cuối (từ lúc vật bắt đầu rơi cho đến khi chạm đất).

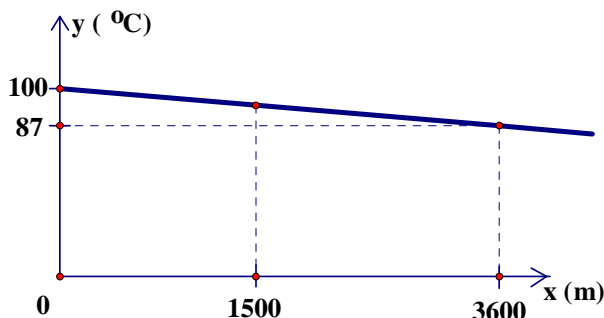
Bài 6. (0,5 điểm) Khu vui chơi Tuổi Trẻ có một khoảng sân hình vuông với diện tích là 900 mét vuông. Người ta dự tính trồng hoa vào 4 nửa hình tròn có đường kính 20 mét và xây một hồ cũng dạng hình tròn ở chính giữa khoảng sân với bán kính là 4 mét, còn lại là lối đi. Tính số tiền dùng để mua gạch lát lối đi, biết rằng mỗi mét vuông gạch có giá 120 000 đồng (làm tròn kết quả đến đơn vị nghìn đồng).



Bài 7. (3 điểm) Cho tam giác ABC nhọn ($AB < AC$) nội tiếp đường tròn tâm O có ba đường cao AD, BE, CF cắt nhau tại H.

- a) Chứng minh AEHF và ABDE là các tứ giác nội tiếp.
b) Đường thẳng EF cắt đường tròn (O) tại các điểm M, N (M thuộc cung nhỏ AB). Kẻ đường kính AK của đường tròn (O). Chứng minh EB là tia phân giác của góc DEF và tam giác KMN cân.
c) Đường trung trực của CE cắt MK tại Q. Chứng minh OQ vuông góc với MC.

Bài 1: Nhiệt độ sôi của nước không phải lúc nào cũng là 100°C mà phụ thuộc vào độ cao của nơi đó so với mực nước biển. Chẳng hạn Thành phố Hồ Chí Minh có độ cao xem như ngang mực nước biển ($x = 0\text{ m}$) thì nước có nhiệt độ sôi là $y = 100^{\circ}\text{C}$ nhưng ở thủ đô La Paz của Bolivia, Nam Mỹ có độ cao $x = 3600\text{ m}$ so với mực nước biển thì nhiệt độ sôi của nước là $y = 87^{\circ}\text{C}$. Ở độ cao khoảng vài km, người ta thấy mối liên hệ giữa hai đại lượng này là một hàm số bậc nhất $y = ax + b$ có đồ thị như sau:



x : là đại lượng biểu thị cho độ cao so với mực nước biển.
 y : là đại lượng biểu thị cho nhiệt độ sôi của nước.

a) Xác định a và b .

b) Thành phố Đà Lạt có độ cao 1500 m so với mực nước biển. Hỏi nhiệt độ sôi của nước ở thành phố này là bao nhiêu? (*Trích đề TS 10 HCM 2018-2019*)

Bài 2: Tại bề mặt đại dương, áp suất nước bằng áp suất khí quyển và là 1 atm (atmosphere). Bên dưới mặt nước, áp suất nước tăng thêm 1 atm cho mỗi 10 m sâu xuống. Biết rằng mối liên hệ giữa áp suất $y(\text{atm})$ và độ sâu $x(\text{m})$ dưới mặt nước là một hàm số bậc nhất $y = ax + b$.

a. Xác định các hệ số a và b .

b. Một người thợ lặn đang ở độ sâu bao nhiêu nếu người ấy chịu một áp suất là $2,85\text{ atm}$? (*Trích đề TS 10 HCM 2019-2020*)

Bài 3: Cước điện thoại y (nghìn đồng) là số tiền mà người sử dụng điện thoại cần trả hàng tháng, nó phụ thuộc vào lượng thời gian gọi x (phút) của người đó trong tháng. Mối liên hệ giữa hai đại lượng này là một hàm số bậc nhất $y = ax + b$. Hãy tìm a , b biết rằng nhà bạn Nam trong tháng 5 đã gọi 100 phút với số tiền là 40 nghìn đồng và trong tháng 6 gọi 40 phút với số tiền là 28 nghìn đồng. (*Trích đề TS 10 HCM 2020-2021*)

Bài 4: Bạn Dũng trung bình tiêu thụ 15 ca-lo cho mỗi phút bơi và 10 ca-lo cho mỗi phút chạy bộ. Hôm nay, Dũng mất $1,5$ giờ cho cả hai hoạt động trên và tiêu thụ hết 1200 ca-lo . Hỏi hôm nay, bạn Dũng đã mất bao nhiêu thời gian cho mỗi hoạt động này? (*Trích đề TS 10 HCM 2019-2020*)

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II MÔN TIẾNG ANH 9
NĂM HỌC: 2021 – 2022

I. Multiple choice: 14 câu

Nội dung từ Unit 6 đến Unit 9

II. Signs: 2 câu

III. Reading comprehension: Unit 8

True – False: 4 câu

Multiple choice: 2 câu

IV. Cloze text: Unit 9

Multiple choice: 6 câu

V. Word form: Unit 6 - Unit 9

2 câu Adj

1 câu Noun

2 câu Verb

1 câu Adv

VI. Rearrangement: Unit 8 - Unit 9

2 câu

VII. Transformation:

1 câu mệnh đề If

1 câu suggest

1 câu Relative clause

1 câu Although/ though/ even though/ because ⇔ Despite/ in spite of/ because of

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

Năm học 2021 – 2022

Môn Vật Lý 9

A. LÝ THUYẾT

1. Chủ đề 1 : *Dòng điện xoay chiều*

Bài 33 : Dòng điện xoay chiều

Bài 35 : Các tác dụng của dòng điện xoay chiều – Đo CĐDD và HĐT xoay chiều

2. Chủ đề 2 : *Truyền tải điện năng – Máy biến thế*

Bài 36 : Truyền tải điện năng

Bài 37 : Máy biến thế

3. Chủ đề 3 : *Thấu kính và cách phân biệt thấu kính*

Bài 42 + 43 : Thấu kính hội tụ và ảnh tạo bởi thấu kính hội tụ.

Bài 44 + 45 : Thấu kính phân kỳ và ảnh tạo bởi thấu kính phân kỳ.

4. Chủ đề 4 : *Mắt và ứng dụng của thấu kính.*

Bài 48 : Mắt

Bài 49 : Mắt cận và mắt lão

Bài 50 : Kính lúp

B. BÀI TOÁN

Bài toán quang hình học : vẽ ảnh thật tạo bởi thấu kính hội tụ và tính các khoảng cách

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

Năm học 2021 – 2022

Môn HÓA HỌC 9

A. LÝ THUYẾT

1. Chủ đề 1 : *Hydrocarbon và nhiên liệu*

Bài 35 : Khái niệm về hợp chất hữu cơ và hóa học hữu cơ. Cấu tạo phân tử hợp chất hữu cơ.

Bài 36 : Methane

Bài 37: Ethylene

Bài 38: Acetylene

Bài 40+41: Dầu mỏ và khí thiên nhiên – Nhiên liệu

2. Chủ đề 2 : Dẫn xuất hydrocarbon – polimer

Bài 44 : Ethyl alcohol

Bài 45 : Acetic acid

Bài 46: Mối liên hệ giữa : Ethylene, ethyl alcohol, acetic acid

Bài 50: Glucose

B. BÀI TOÁN

Bài toán hệ phương trình

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II SINH HỌC 9

BÀI 41: MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC NHÂN TỐ SINH THÁI

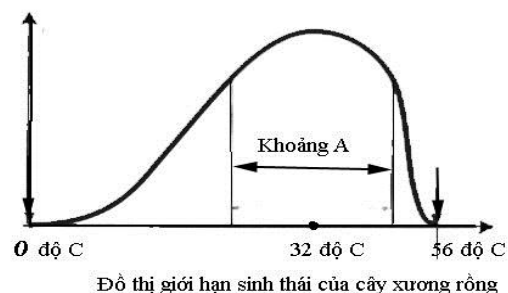
1. **NTST**: là những yếu tố của môi trường tác động tới sinh vật.

- NTST vô sinh (không sống): đất, nước, nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, xác động vật, cây cỏ khô,...
- NTST hữu sinh (sống): bao gồm nhân tố sinh thái con người và nhân tố sinh thái các sinh vật khác (TV, ĐV, nấm, vi khuẩn,...)

2. **Giới hạn sinh thái**: là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với một nhân tố sinh thái nhất định.

* **Đồ thị** sau biểu diễn giới hạn nhiệt độ của xương rồng sa mạc. Em hãy nêu ý nghĩa của các chi tiết, số liệu ghi trên đồ thị.

- + 0 độ C giới hạn dưới (điểm gây chết).
- + 32 độ C điểm cực thuận.
- + 56 độ C giới hạn trên (điểm gây chết).
- + Khoảng A: khoảng thuận lợi.
- + Từ 0 độ C --> 56 độ C: là giới hạn chịu đựng.



***LƯU Ý**: Học sinh dựa vào giới hạn sinh thái để trả lời các câu hỏi thực tế liên quan.

BÀI 44: ẢNH HƯỞNG LẤN NHAU GIỮA CÁC SINH VẬT

	Đặc điểm	Ví dụ
1. Hỗ trợ <u>cộng sinh</u>	Sự hợp tác cùng có lợi giữa các loài SV	
2. Hỗ trợ <u>hội sinh</u>	Sự hợp tác giữa 2 loài SV, một bên có lợi, bên kia không lợi cũng không hại	
3. Đối địch <u>cạnh tranh</u>	SV khác loài tranh giành nhau thức ăn, nơi ở và điều kiện sống, kìm hãm sự phát triển của nhau.	
4. Đối địch <u>kí sinh, nửa kí sinh</u>	SV sống nhờ trên cơ thể của SV khác, lấy chất dinh dưỡng, máu, ... từ SV đó.	
5. Đối địch <u>SV ăn SV khác</u>	ĐV ăn ĐV, ĐV ăn TV, TV bắt sâu bọ	

BÀI 47+49: QUẦN THỂ SINH VẬT, QXSV

1. Quần thể sinh vật: là tập hợp các cá thể cùng loài, cùng sống trong một khu vực nhất định, ở một thời điểm nhất định và có khả năng sinh sản tạo thành những thế hệ mới.

Ví dụ: HS làm ví dụ bảng 47.1

2. Quần xã sinh vật là tập hợp các quần thể sinh vật thuộc các loài khác nhau cùng sống trong không gian xác định tại thời điểm nhất định, có mối quan hệ mật thiết gắn bó với nhau.

BÀI 50: HỆ SINH THÁI

1. Thế nào là một hệ sinh thái? Hệ sinh thái hoàn chỉnh gồm những thành phần chủ yếu nào?

***Hệ sinh thái** bao gồm quần xã sinh vật và môi trường sống của quần xã (sinh cảnh). Là một hệ thống hoàn chỉnh và tương đối ổn định.

***Một hệ sinh thái hoàn chỉnh có các thành phần chủ yếu sau:**

- + Các thành phần vô sinh: đất, nước, thảm mục. . .
- + Sinh vật sản xuất là thực vật.
- + Sinh vật tiêu thụ gồm: động vật ăn thực vật và động vật ăn thịt.
- + Sinh vật phân giải như vi khuẩn, nấm.

2. **Chuỗi thức ăn:** là một dãy các loài sinh vật có quan hệ dinh dưỡng với nhau. Mỗi loài trong chuỗi thức ăn vừa là sinh vật tiêu thụ mắt xích đứng trước, vừa là sinh vật bị mắt xích đứng sau tiêu thụ.

3. **Lưới thức ăn:** gồm nhiều chuỗi thức ăn có các mắt xích chung.

** Một lưới thức ăn hoàn chỉnh bao gồm 3 thành phần chủ yếu là sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ (gồm sinh vật tiêu thụ bậc 1, bậc 2 và bậc 3;...) và sinh vật phân giải.

CHỦ ĐỀ: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

HS tự liên hệ thực tế.

---HẾT---

NỘI DUNG TỰ HỌC Môn ĐỊA LÍ 9

I/ VÙNG ĐÔNG NAM BỘ

1) Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên ảnh hưởng ntn đến sự phát triển ở ĐNB:

1. Thuận lợi

1. Về vị trí địa lý :

+ ĐNB tiếp giáp với Tây Nguyên, Duyên Hải NTB và Đồng bằng sông Cửu Long là những vùng giàu nông, lâm, thủy sản

+ ĐNB giáp Cam-Pu-Chia với nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng

+ ĐNB giáp biển, vùng biển giàu tiềm năng phát triển kinh tế.

Về tài nguyên thiên nhiên

+ ĐNB có địa hình thoải, đất badan, đất xám, khí hậu cận xích đạo nóng ẩm -> mặt bằng xây dựng tốt, trồng các cây trồng thích hợp: cao su, cà phê, tiêu, điều, mía, hoa quả.

+ ĐNB có vùng biển ấm, ngư trường rộng, hải sản phong phú, gần đường hàng hải quốc tế. Thềm lục địa nông, rộng giàu tiềm năng dầu khí -> khai thác dầu khí, đánh bắt hải sản, giao thông và du lịch biển

+ Có mạng lưới sông ngòi thuận lợi cho sự phát triển thủy điện cung cấp nước tưới cho nông nghiệp.

2. Khó khăn

1. Trên đất liền nghèo khoáng sản

2. Diện tích rừng tự nhiên thấp

3. Nguy cơ ô nhiễm môi trường do chất thải công nghiệp tăng

2) Vì sao ĐNB có sức hút mạnh mẽ đối với lao động cả nước?

ĐNB là vùng giàu tiềm năng phát triển kinh tế, tài nguyên thiên nhiên, cơ sở vật chất kĩ thuật và cơ sở hạ tầng tốt

ĐNB là một trong những vùng phát triển kinh tế mạnh nhất nước ta

Thu nhập bình quân đầu người cao, có nhiều việc làm thu hút lao động từ các vùng khác tới

Việc phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ, với việc hình thành nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất có ý nghĩa thu hút lao động cả nước

3) Công nghiệp ĐNB

Công nghiệp tăng trưởng nhanh, chiếm tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu kinh tế của vùng (59,3%)

Cơ cấu sản xuất cân đối, đa dạng gồm: công nghiệp nặng, công nghiệp nhẹ, công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm.

Một số ngành công nghiệp hiện đại đã hình thành đang trên đà phát triển: dầu khí, điện tử, công nghệ cao

Trong sản xuất công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn như cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất, chất lượng môi trường đang bị suy giảm

Hướng khắc phục?

4) Nông nghiệp ĐNB

ĐNB là vùng trồng cây công nghiệp, cây ăn quả quan trọng của cả nước (cây gì?)

Ngành chăn nuôi gia cầm, gia súc áp dụng theo phương pháp chăn nuôi công nghiệp. Nuôi trồng đánh bắt thủy sản phát triển

Vấn đề thủy lợi có tầm quan trọng trong việc đẩy mạnh thâm canh cây công nghiệp

5) Dịch vụ ĐNB

Đa dạng gồm hoạt động thương mại, du lịch, vận tải, bưu chính viễn thông

Là địa bàn có sức hút mạnh nhất nguồn đầu tư nước ngoài

ĐNB dẫn đầu cả nước trong hoạt động xuất nhập khẩu, xuất dầu thô, thực phẩm chế biến..., nhập máy móc thiết bị, nguyên liệu cho sản xuất

Trả lời câu hỏi

Câu 1/ *Nhờ những điều kiện thuận lợi nào mà ĐNB trở thành vùng sản xuất cây CN lớn của cả nước?* (trang 120)

ĐNB có nhiều điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp nhiệt đới
Địa hình thoải, vùng đất badan, đất xám thích hợp trồng các cây công nghiệp
Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm thích hợp cho trồng cây công nghiệp nhiệt đới nói chung và cây cao su nói riêng

Vùng có 1 số hệ thống sông có ý nghĩa cung cấp nước tưới cho cây

ĐNB có điều kiện thuận lợi về KT - XH

Dân cư, nguồn lao động dồi dào, người lao động có kinh nghiệm trồng cây công nghiệp

Đã xây dựng được hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật có trình độ nhất định

Thị trường tiêu thụ sản phẩm rộng lớn, phát triển cây công nghiệp gắn với giải quyết việc làm, cải thiện đời sống nhân dân

Câu 2/ *Tình hình sản xuất công nghiệp ĐNB thay đổi từ khi đất nước thống nhất? Ngành công nghiệp phát triển đã gây tác hại cho môi trường như thế nào?*

Trả lời:

+ Trước ngày miền Nam giải phóng công nghiệp ở Đông Nam Bộ phụ thuộc vào nước ngoài, chỉ sản xuất hàng tiêu dùng và chế biến lương thực thực phẩm, phân bố chủ yếu ở Sài Gòn- Chợ Lớn.

+ Ngày nay công nghiệp tăng trưởng nhanh chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu kinh tế của vùng, có cơ cấu sản xuất cân đối

Cơ cấu ngành công nghiệp đa dạng, bao gồm các ngành công nghiệp quan trọng như: khai thác dầu khí, hóa dầu, cơ khí điện tử, công nghệ cao, chế biến lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng
Có nhiều trung tâm công nghiệp rất lớn: TP Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Biên Hòa...

Hiện nay là vùng có số lượng các khu công nghiệp tập trung, khu chế xuất nhiều nhất nước

Ngành công nghiệp phát triển đã gây tác hại cho môi trường như thế nào?

Câu 3/ * *ĐNB có những điều kiện thuận lợi gì để phát triển các ngành dịch vụ?(trang 123)*

Trả lời:

+ ĐNB là vùng kinh tế năng động, 6 tỉnh ở ĐNB đều nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam

+ Vị trí tiếp giáp với Tây nguyên, Duyên Hải NTB, đồng bằng sông Cửu Long với mạng lưới giao thông thủy, bộ thuận lợi

+ ĐNB có trữ lượng dầu khí lớn, việc khai thác dầu khí phát triển các hoạt động dịch vụ kèm theo

+ ĐNB có vườn quốc gia Nam Cát Tiên, Càn Giò, nhiều bãi biển... tiềm năng để phát triển dịch vụ du lịch

+ ĐNB có dân đông, thu nhập đầu người cao, thị trường rộng lớn để phát triển dịch vụ

Câu 4/ *Tại sao tuyến du lịch từ TP Hồ Chí Minh đến Đà Lạt, Nha Trang, Vũng Tàu quanh năm hoạt động nhộn nhịp?(trang 123)*

Du lịch phát triển nhờ vị trí địa lý thuận lợi, có nhiều di tích văn hóa lịch sử, cơ sở hạ tầng (nhà hàng, khách sạn) tốt. Du khách đến thành phố Hồ Chí Minh ngày một nhiều và các tuyến hoạt động quanh năm vì thành phố Hồ Chí Minh là một đầu mối tỏa đi các điểm du lịch hấp dẫn quanh vùng bằng nhiều phương tiện giao thông như đường bộ, sắt, hàng không, tàu cách ngầm... để đi đến Đà Lạt: du lịch nghỉ mát vùng có khí hậu ôn đới; đến Vũng Tàu, Nha Trang: du lịch sinh thái biển, tắm biển...

Câu 5) *Vẽ biểu đồ ở BT 3 trang 123*

- Xử lý số liệu: 3 vùng kinh tế là 100%, tính vùng kinh tế trọng điểm phía Nam so với 3 vùng KT trọng điểm của cả nước (ghi vào bài là)m

- Vẽ 3 biểu đồ : hình tròn hoặc cột chồng : DT, DS, GDP

- Chú giải nên chú ý: vùng KT trọng điểm phía Nam - các vùng kinh tế trọng điểm còn lại

- Nhận xét : vùng KTTĐ phía Nam chỉ chiếm 39.3% DT, 39.3% DS của 3 vùng KTTĐ, nhưng GDP chiếm đến 65.0% của 3 vùng KTTĐ nên đây là vùng KT trọng điểm phát triển nhất

Câu 6) *BT 3 trang 120*

- Vẽ biểu đồ tròn
- Nhận xét:
 - + Trong cơ cấu kinh tế của TPHCM tỉ trọng ngành dịch vụ cao nhất (51.6%) tiếp đến là CN -XD (46.7%)
 - + Nông, lâm, ngư nghiệp có tỉ trọng rất thấp

Câu 7) Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam

- Gồm 6 tỉnh ĐNB + Long An + Tiền Giang = 8 tỉnh (kể tên)
- Vai trò của vùng KTTĐ phía Nam đối với cả nước
 - + Ta thấy tổng GDP của vùng KTTĐ phía Nam chiếm 35.1% so với cả nước (2002)
 - + GDP Công nghiệp xây dựng chiếm 56.6% so với cả nước
 - + Giá trị xuất khẩu chiếm 60.3% so với cả nước
- > Có vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế chung cả nước

II/ VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

1) Nêu thế mạnh về một số tài nguyên thiên nhiên để phát triển kinh tế- xã hội ở đồng bằng sông Cửu Long

- Với diện tích tương đối rộng, địa hình bằng phẳng, khí hậu cận xích đạo, nóng ẩm quanh năm, sự đa dạng sinh học, ĐBSCL có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển sản xuất như:
 - + Đất đai: diện tích gần 4 triệu ha, trong đó đất phù sa ngọt 1,2 triệu ha, đất phèn đất mặn 2,5 triệu ha -> đất đai phì nhiêu màu mỡ, rất thuận lợi cho sản xuất lương thực
 - + Rừng ngập mặn ven biển và trên bán đảo Cà Mau chiếm diện tích lớn, trong rừng giàu nguồn lợi động thực vật
 - + Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm, lượng mưa dồi dào. Sông ngòi kênh rạch chằng chịt tạo nên tiềm năng cung cấp phù sa cho đồng ruộng, cung cấp nước để cải tạo đất phèn mặn là địa bàn đánh bắt, nuôi trồng thủy sản và phát triển giao thông vận tải đường sông
 - + Vùng biển và hải đảo: Có nhiều nguồn hải sản phong phú. Biển ấm, ngư trường rộng lớn thuận lợi cho khai thác hải sản, du lịch

(Thêm : **Nêu một số khó khăn về mặt tự nhiên của đồng bằng sông Cửu Long? các biện pháp khắc phục**

* Khó khăn

- Diện tích đất phèn mặn lớn (2,5 triệu ha)
- Hằng năm lũ lụt của sông Mêcông ảnh hưởng tới sản xuất nông nghiệp, sinh hoạt
- Mùa khô thiếu nước cho sản xuất, sinh hoạt vì xâm nhập mặn

* Biện pháp khắc phục

Chủ động chung sống với lũ , khai thác các lợi thế kinh tế do lũ mang lại

2) Nông nghiệp đồng bằng sông Cửu Long

- Là vùng trọng điểm lúa lớn nhất của cả nước (chiếm 51,1% diện tích và 51,5% sản lượng lúa cả nước 2002)
- Lúa được trồng ở các tỉnh : KG, AG, ĐT , LA, ST, TG
- Là vùng xuất khẩu gạo chủ lực của cả nước
- Nghề nuôi vịt phát triển
- Nghề nuôi trồng đánh bắt thủy sản phát triển
- Nghề rừng cũng giữ vị trí quan trọng

3) Công nghiệp đồng bằng sông Cửu Long

- Tỉ trọng sản xuất công nghiệp chiếm khoảng 20% GDP toàn vùng
- Ngành chế biến lương thực thực phẩm chiếm tỉ trọng cao (65% trong cơ cấu CN của vùng)

Câu hỏi SGK:

Câu 8/Phát triển mạnh công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm có ý nghĩa như thế nào đối với sản xuất nông nghiệp ở ĐBSCL?(trang 133)

Phát triển công nghiệp chế biến lương thực góp phần nâng cao giá trị và chất lượng sản phẩm, giúp sử dụng và bảo quản sản phẩm được lâu dài, đa dạng hóa sản phẩm lương thực thực phẩm. Giúp cho sản phẩm lương thực thực phẩm nước ta mở rộng ra thị trường quốc tế. Làm cho nền nông nghiệp của vùng dần tiến tới mô hình sản xuất liên kết công, nông nghiệp. Đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Câu 9/Vì sao tỉ trọng trong cơ cấu công nghiệp vùng ĐBSCL ngành chế biến lương thực thực phẩm cao hơn cả ?

Vì sản phẩm nông nghiệp dồi dào, phong phú là nguồn cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến. Vùng ĐBSCL là nguồn cung cấp lúa gạo, hoa quả tôm, cá basa, cá tra để xuất khẩu chiếm tỉ lệ rất cao đối với cả nước.

Gạo sản xuất chiếm 80% xuất khẩu cả nước (năm 2000)

Nghề chăn nuôi vịt cũng được phát triển mạnh

Thủy sản ở ĐBSCL chiếm hơn 50% tổng sản lượng thủy sản cả nước

Do có thị trường rộng lớn trong nước và quốc tế

-> Vì vậy tỉ trọng trong cơ cấu công nghiệp vùng ĐBSCL ngành chế biến lương thực thực phẩm đứng đầu chiếm 65%

Câu 10) Dịch vụ ở đồng bằng sông Cửu Long

Gồm các ngành chủ yếu: xuất nhập khẩu, vận tải thủy, du lịch

Hàng xuất khẩu chủ lực: gạo, thủy sản đông lạnh, hoa quả

Câu 11) Vẽ biểu đồ bài tập 3 trang 133

Vẽ biểu đồ cột thể hiện sản lượng thủy sản ở ĐBSCL và cả nước

Vẽ biểu đồ ở bài tập 3

Bảng 36.3 Sản lượng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long thời kì 1995-2000 (nghìn tấn)

	1995	2002	2002
Đồng bằng sông Cửu Long	819,2	1169,1	1354,5
Cả nước	1584,4	2250,5	2647,4

Vẽ biểu đồ cột thể hiện sản lượng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước thời kì 1995-2002.

- Vẽ biểu đồ cột thể hiện sản lượng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước

- Nêu nhận xét

+ Sản lượng thủy sản của cả nước, Đồng bằng sông Cửu Long từ 1995 đến 2002 đều tăng và tăng? lần ($1354,5:819,2 = ?$)

+ Trong tổng sản lượng thủy sản của cả nước thì Đồng bằng sông Cửu Long luôn chiếm tỉ trọng lớn 51,1% (năm 2002)

6) Vẽ biểu đồ ở bài thực hành trang 134, cột chồng : qui đổi cả nước 100%

Câu 12/Ý nghĩa của việc cải tạo đất phèn, đất mặn ở ĐBS Cửu Long (trang 128)

Việc cải tạo đất phèn, đất mặn ở ĐBSCL có ý nghĩa rất quan trọng vì:

- ĐBSCL có diện tích đất phèn, đất mặn lớn 2,5 triệu ha diện tích của vùng chiếm 62%.

- Việc cải tạo đất phèn, đất mặn góp phần đưa thêm diện tích đất vào sử dụng, tăng diện tích đất canh tác.

- Việc đẩy mạnh cải tạo đất phèn, đất mặn để nuôi thủy sản làm cho vị trí của vùng trong sản xuất thủy sản của cả nước được nâng cao.

***Câu 13/Nêu những đặc điểm chủ yếu về dân cư, xã hội ở ĐBSCL? Tại sao phải đặt vấn đề phát triển kinh tế đi đôi với nâng cao mặt bằng dân trí và phát triển đô thị ở ĐB này (trang 128)**

a) Những đặc điểm chủ yếu của dân cư, xã hội ở ĐBSCL

- Số dân của ĐBSCL : 16,7 triệu (2002)
- Diện tích: 39.734 Km²
- MĐDS: 407 người/km². (so với cả nước là 233 người/km²)→năm 1999
- Tỷ lệ gia tăng dân số của vùng năm 1999 là 1,4%.
- Tuổi thọ trung bình là 71,1 cao hơn cả nước là 70,9.
- Là vùng cư trú của nhiều dân tộc: người Kinh, Khơ-me, Chăm, Hoa,...
- ĐBSCL có tỷ lệ hộ nghèo 10,2% so với cả nước là 13,3%.
- Tuy nhiên mặt bằng dân trí của vùng chưa cao, tỉ lệ người lớn biết chữ 88,1% (so với cả nước là 90,3%).

b) Tại sao

- ĐBSCL mới được khai thác cách đây hơn ba trăm năm, ngày nay đã trở thành vùng nông nghiệp trù phú, tuy nhiên những nguồn tài nguyên chưa được khai thác còn khá phong phú.
- Người dân ở ĐBSCL có tỉ lệ người biết chữ thấp so với cả nước cho thấy trong phát triển kinh tế-xã hội thiếu lao động lành nghề và lao động có chuyên môn kỹ thuật cao.
- Tỉ lệ dân thành thị thấp mà đẩy mạnh việc phát triển đô thị được gắn liền với quá trình phát triển công nghiệp và đẩy mạnh công nghiệp hóa.

Câu 14/ Những điều kiện nào giúp ĐBSCL trở thành vùng sản xuất lương thực lớn nhất cả nước

1. Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên

- + Đất đai: là vùng đồng bằng châu thổ có diện tích lớn nhất nước ta, với diện tích gần 4 triệu ha, trong đó đất phù sa ngọt 1,2 triệu ha, đất phèn đất mặn 2,5 triệu ha -> đất đai phì nhiêu màu mỡ, kết hợp với địa hình thấp bằng phẳng rất thuận lợi cho sản xuất lương thực với quy mô lớn
- + Rừng ngập mặn ven biển và trên bán đảo Cà Mau chiếm diện tích lớn, trong rừng giàu nguồn lợi động thực vật
- + Khí hậu cận xích đạo nóng ẩm, lượng mưa dồi dào, thời tiết khí hậu ổn định hơn miền Bắc giúp cho ĐBSCL đẩy mạnh sản xuất lương thực thực phẩm cho năng suất cao và có thể sản xuất 3 vụ mỗi năm
- + Sông ngòi kênh rạch chằng chịt tạo nên tiềm năng cung cấp phù sa cho đồng ruộng, cung cấp nước để cải tạo đất phèn mặn .
- + Vùng biển và hải đảo: Có nhiều nguồn hải sản phong phú. Biển ấm, ngư trường rộng lớn thuận lợi cho khai thác hải sản.

b. Điều kiện kinh tế - xã hội

- + Dân đông nguồn lao động dồi dào, người lao động có kinh nghiệm trồng lúa
- + Thị trường tiêu thụ sản phẩm rộng lớn
- + Chính sách của nhà nước khuyến khích nhân dân sản xuất...

III/ PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP KINH TẾ BIỂN ĐẢO (BÀI 38, 39)

- Học thuộc phần I Cần nắm:

- + Bờ biển nước ta dài 3260 km, có 28/63 tỉnh thành giáp biển.
- + Đảo lớn nhất nước ta là đảo: Phú Quốc (Kiên Giang).
- + Các đảo lớn: Cát Bà (Hải Phòng), Lý Sơn (Quảng Ngãi), Phú Quý (Bình Thuận), Côn Đảo (Bà Rịa-Vũng Tàu), Bạch Long Vĩ (Hải Phòng).
- + Các đảo tập trung nhất ở vùng biển các tỉnh: Quảng Ninh, Hải Phòng, Khánh Hòa, Kiên Giang.

- + Quần đảo Hoàng Sa (TP Đà Nẵng), Trường Sa (Khánh Hòa)
- + Những thùng dầu đầu tiên được khai thác ở nước ta vào năm 1986.
- + Nhà máy lọc dầu lớn nhất nước ta là Dung Quất (Quảng Ngãi).
- Học thuộc phần II có 4 ngành kinh tế, mỗi ngành nắm: tiềm năng, sự phát triển, xu hướng.
- Học thuộc phần III

Câu 15/ Trình bày những nguyên nhân dẫn đến sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển? Các phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo.

1. Sự giảm sút tài nguyên và ô nhiễm môi trường biển -đảo.

- Gần đây diện tích rừng ngập mặn ở nước ta giảm nhanh. Nguồn lợi hải sản cũng giảm đáng kể, một số loài hải sản có nguy cơ tuyệt chủng.
- Ô nhiễm môi trường biển có xu hướng gia tăng rõ rệt, làm suy giảm nguồn sinh vật biển,

2. Các phương hướng chính để bảo vệ tài nguyên và môi trường biển

- Việt Nam đã tham gia những cam kết quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường biển
- Phương hướng
- + Điều tra đánh giá tiềm năng sinh vật tại các vùng biển sâu, đầu tư khai thác hải sản xa bờ.
- + Bảo vệ và trồng rừng ngập mặn.
- + Bảo vệ rạn san hô.
- + Bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.
- + Phòng chống ô nhiễm biển bởi các yếu tố hoá học, đặc biệt là dầu mỏ.

Mở rộng thêm:

*** Nguyên nhân làm ô nhiễm môi trường biển:**

*Do các chất độc hại (ví dụ) từ sông ngòi đổ ra biển.
Sự thiếu ý thức của người dân và khách du lịch biển.
Khai thác dầu khí ảnh hưởng đến môi trường biển (ví dụ)*

*** Hậu quả:**

- *Làm suy giảm tài nguyên sinh vật biển.*
- *Ảnh hưởng xấu đến du lịch biển.*

***Gợi ý trả lời các câu hỏi liên quan có trong sách giáo khoa:**

Câu 16) Tại sao phải phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển (trang 139)

Hoạt động kinh tế biển rất đa dạng bao gồm các ngành kinh tế như:
Khai thác nuôi trồng và chế biến hải sản.
Du lịch biển đảo.
Khai thác và chế biến khoáng sản biển.
GTVT biển.
Phát triển tổng hợp kinh tế biển là sự khai thác một cách đa dạng các tiềm năng phong phú của biển.
Chỉ có khai thác tổng hợp các ngành kinh tế biển mới đem lại hiệu quả kinh tế cao và bảo vệ môi trường.
Phát triển tổng hợp kinh tế biển tạo ra cơ cấu kinh tế biển đa dạng, giải quyết việc làm rộng rãi, cải thiện đời sống nhân dân.

Câu 17) CN chế biến thủy sản phát triển sẽ có tác động như thế nào tới ngành đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. (trang 139)

- Thông qua chế biến góp phần làm tăng giá trị sản phẩm thủy sản, giúp cho việc sử dụng và bảo quản sản phẩm được dễ dàng.

Góp phần làm đa dạng hóa sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm tạo ra mặt hàng xuất khẩu quan trọng của nước ta.

Giải quyết việc làm tăng thu nhập cho người lao động

Thúc đẩy các ngành kinh tế khác như thương mại, chăn nuôi, ngành khai thác và nuôi trồng thủy sản.

Câu 18/ (sử dụng Atlas Việt Nam .Nêu một số bãi tắm và khu du lịch biển ở nước ta theo thứ tự từ Bắc-Nam (trang 139)

Trà Cổ, Hạ Long, Đồ Sơn

Sầm Sơn, Cửa Lò, Thiên Cầm, Nhật Lệ, Lăng Cô.

Non Nước, Sa Huỳnh, Quy Nhơn, Nha Trang, Mũi Né.

Vũng Tàu, Côn Đảo, Phú Quốc.

**Câu 19/Nêu tọa độ địa lí,vị trí địa lí, khí hậu sông ngòi ,cảnh quan của Thành phố Hồ Chí Minh?
Thành phố Hồ Chí Minh có tiềm năng gì cho phát triển kinh tế?**

NỘI DUNG ÔN TẬP LỊCH SỬ LỚP 9 HỌC KÌ II

BÀI 21. VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1939 – 1945

I. Tình hình thế giới và Đông Dương

1. Thế giới

- 1/9/1939 chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, Pháp bại trận.
- Nhật xâm lược Trung Quốc, tiến sát biên giới Việt - Trung.

2. Đông Dương

- Nhật – Pháp cấu kết cùng thống trị Đông Dương.
- Mâu thuẫn dân tộc Đông Dương với Nhật - Pháp càng tăng cao.

II. Những cuộc nổi dậy đầu tiên

	Nguyên nhân	Diễn biến	Kết quả
Khởi nghĩa Bắc Sơn (27/9/1940)	Nhật đánh Lạng Sơn, Pháp thua chạy qua Bắc Sơn	Nhân dân nổi dậy tước vũ khí của Pháp, giải tán chính quyền giặc, thành lập chính quyền cách mạng.	Thất bại, đội du kích Bắc Sơn được thành lập
Khởi nghĩa Nam Kỳ (23/11/1940)	Pháp bắt lính Việt đi đánh quân Xiêm	Đêm 22 rạng 23/11/1940 khởi nghĩa bùng nổ hầu khắp Nam Kỳ. Thành lập chính quyền nhân dân, tòa án cách mạng, cờ đỏ sao vàng lần đầu xuất hiện	Cơ sở Đảng bị tổn thất, cờ đỏ sao vàng lần đầu xuất hiện



BÀI 26. BƯỚC PHÁT TRIỂN MỚI CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1950 – 1953)

I. Chiến dịch biên giới thu – đông 1950

1. Hoàn cảnh lịch sử mới

- Cách mạng Trung Quốc thành công (1949)
- Thực dân Pháp liên tiếp thất bại ở Đông Dương, lệ thuộc Mỹ.
- Mỹ trực tiếp can thiệp vào cuộc chiến tranh Đông Dương.

2. Quân ta tiến công địch ở biên giới phía Bắc

a. Hoàn cảnh:

- Âm mưu của Pháp.
- + Khoá chặt biên giới Việt- Trung để cô lập Việt Bắc.
- + Thiết lập hành lang Đông Tây.
- + Chuẩn bị tấn công Việt Bắc lần thứ 2.
- + Khoá chặt biên giới Việt- Trung để cô lập Việt Bắc, thiết lập hành lang Đông Tây, chuẩn bị tấn công Việt Bắc lần thứ 2
- Chủ trương của ta: trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới - thu đông, mục đích là tiêu diệt giặc, khai thông biên giới, mở rộng căn cứ.

b. Diễn biến:

- 18/9/1950 ta tiêu diệt cứ điểm Đông Khê.

- 22/10/1950 chiến dịch thắng lợi.

c. Kết quả:

- Giải phóng được 1 vùng biên giới.
 - Hành lang Đông - Tây bị chọc thủng ở Hoà Bình.
 - Căn cứ địa Việt Bắc được giữ vững.
- => Kế hoạch Rơ-Ve của Pháp bị phá sản.

d. Ý nghĩa: chiến dịch Biên giới kết thúc thắng lợi đã đưa cuộc kháng chiến của ta chuyển sang giai đoạn mới.



BÀI 27. CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC KẾT THÚC (1953 – 1954)

I. Kế hoạch Nava của Pháp – Mỹ

- 7/5/1953 tướng Na-Va được cử làm tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương và vạch kế hoạch Na-Va.
- Mục đích: xoay chuyển cục diện chiến tranh trong vòng 18 tháng, sẽ “kết thúc chiến tranh trong danh dự”.
- Nội dung:
 - + Bước 1: từ 1953 - 1954 giữ thế phòng ngự ở miền Bắc, tiến công chiến lược ở miền Nam.
 - + Bước 2: thu-đông 1954 tiến công miền Bắc, kết thúc chiến tranh.

II. Cuộc tiến công chiến lược đông – xuân 1953 – 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954

1. Cuộc tiến công chiến lược đông – xuân 1953 – 1954

Thời gian	Ta	Giặc
12/1953	- Ta bao vây uy hiếp giặc ở Điện Biên Phủ, giải phóng Lai Châu. - Liên quân Việt – Lào tấn công giặc ở Trung Lào	- Giặc tập trung quân tại Điện Biên Phủ. - Giặc tập trung quân tại Xê nô
1/1954	- Liên quân Việt – Lào tấn công giặc ở Thượng Lào, mở rộng vùng giải phóng Lào	- Giặc tập trung quân tại Luông Pha bang
2/1954	- Ta tấn công giặc ở Bắc Tây Nguyên, giải phóng Kon Tum	- Giặc tập trung quân tại Plây Ku

- Kết quả: giặc bị phân tán ở núi rừng, kế hoạch Nava bước đầu phá sản.

2. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ 1954

- Diễn biến:
 - + Đợt 1: 13 - 17/3/1954 tấn công phân khu bắc.
 - + Đợt 2: 30/3 – 26/4 tấn công cứ điểm phía đông Mường Thanh.
 - + Đợt 3: 1/5 – 7/5/1954 tấn công các cứ điểm còn lại.
- Kết quả:

- + Tiêu diệt hoàn toàn tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.
- + Phá hủy toàn bộ phương tiện chiến tranh của địch.
- Ý nghĩa:
- + Phá vỡ hoàn toàn kế hoạch Na-va.
- + Tạo điều kiện thuận lợi cho hội nghị Giơ-ne-vơ.

III. Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương 1954.

- Nội dung:
- + Các nước tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của 3 nước Đông Dương.
- + Hai bên ngừng bắn, lập lại hòa bình ở Đông Dương.
- + Lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời.
- + 7/1956 Việt Nam tổng tuyển cử tự do trong cả nước.
- Ý nghĩa:
- Lập lại hòa bình ở Đông Dương.
- Miền Bắc hoàn toàn giải phóng đi lên CNXH.
- * Vì sao sau năm 1954 đất nước ta bị chia cắt làm 2 miền với 2 chế độ chính trị khác nhau?
- + Pháp không thi hành nghiêm chỉnh và đầy đủ những quy định của Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Việt Nam
- + Mỹ và chính quyền Sài Gòn phá Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 về Việt Nam, âm mưu biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ

3. Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)

1. Ý nghĩa lịch sử

- Chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp, miền Bắc bước sang giai đoạn CNXH làm cơ sở giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.
- Giáng 1 đòn nặng nề vào âm mưu xâm lược của CNDQ, góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa trên thế giới.
- Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

2. Nguyên nhân thắng lợi

- Sự lãnh đạo tài tình sáng suốt của Đảng và HCM, với đường lối quân sự đúng đắn.
- Có hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân.
- Có hậu phương vững chắc, lực lượng vũ trang lớn mạnh.
- Được phe XHCN và nhân dân thế giới ủng hộ.
- Sự kết hợp giữa 3 nước Đông Dương.



BÀI 28. XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, ĐẤU TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN Ở MIỀN NAM (1954 – 1965)

I. Tình hình nước ta sau hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương

- Đất nước bị chia cắt làm hai miền.
- + Miền Bắc: Pháp rút khỏi miền Bắc
- + Miền Nam : Mỹ xây dựng chính quyền Ngô Đình Diệm.
- Cả nước chưa thể thực hiện tổng tuyển cử.

II. Miền Bắc hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất (1954 – 1960) (tự đọc)

III. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ – Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới “Đồng khởi”(1954 – 1960)

1. Đấu tranh chống chế độ Mĩ – Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng (1954 – 1959)

- Từ 1954 – 1957:

+ Nội dung: giữ gìn hòa bình, đòi thi hành hiệp định Giơnevơ.

+ Phương pháp đấu tranh: đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị.

- Từ 1958 – 1959:

+ Chống khủng bố, đàn áp, chống “tổ cộng. diệt cộng”, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng.

+ Phương pháp đấu tranh: chính trị và vũ trang.

2. Phong trào “Đồng khởi”(1959 – 1960)

- **Hoàn cảnh:**

+ Mĩ - Diệm tăng cường đàn áp khủng bố cách mạng miền Nam.

+ Đảng chỉ đạo phải kết hợp chính trị và vũ trang để giành chính quyền về tay nhân dân.

- **Diễn biến:**

+ Lúc đầu nổi dậy lẻ tẻ: Vĩnh Thạnh (Bình Định), Bác Ái (Ninh Thuận), Trà Bồng (Quảng Ngãi).

+ Sau lan rộng khắp miền Nam thành cao trào “Đồng khởi” tiêu biểu là ở Bến Tre.

+ Phong trào từ Bến Tre lan rộng khắp Nam Bộ, Tây Nguyên và Trung Trung Bộ.

- **Kết quả:** 20/12/1960 mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.

- **Ý nghĩa:**

+ Giáng 1 đòn nặng nề vào chính sách thực dân kiểu mới của Mĩ, lung lay chính quyền Ngô Đình Diệm.

+ Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam, từ thế giữ gìn lực lượng sang tiến công.

IV. Miền Bắc xây dựng bước đầu cơ sở vật chất – kĩ thuật của CNXH (1961 – 1965)

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960)

- Hoàn cảnh: Miền Bắc đang tiến hành cải tạo XHCN thắng lợi, miền Nam phong trào “Đồng khởi” lên cao.

-> Đại hội toàn quốc được triệu tập tại Hà Nội.

- Nội dung: xác định nhiệm vụ 2 miền

+ Miền Bắc: xây dựng XHCN.

+ Miền Nam: đánh Mĩ và tay sai.

+ Đề ra đường lối chung cho CNXH ở miền Bắc.

+ Bầu ban chấp hành trung ương Đảng.

- Ý nghĩa: đánh dấu bước phát triển mới của cách mạng Việt Nam, thúc đẩy cách mạng đi lên.

2. Miền Bắc thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm (1961 – 1965)(tự đọc)

V. Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ (1961 – 1965)

1. Chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam

- Âm mưu: để quốc Mĩ muốn xoay chuyển cục diện chiến tranh → giành thế chủ động đè bẹp phong trào đấu tranh của nhân dân Miền Nam.

- Biện pháp thực hiện:

+ Tăng cường lực lượng quân nguy.

+ Cố vấn Mĩ, phương tiện chiến tranh Mĩ.

+ Lập áp chiến lược

→ Bình định Miền Nam phá hoại Miền Bắc.

2. Chiến đấu chống chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ

Thời gian	Sự kiện
1962	Đánh bại nhiều cuộc càn quét của giặc.
2/1/1963	Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho)
8/5/1963	Tặng ni phật tử Huế biểu tình.
11/6/1963	Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đối chế độ.
16/11/1963	Quần chúng biểu tình làm rung chuyển chính quyền Sài Gòn.
1/11/1963	Đảo chính anh em Diệm, Nhu.
Đầu 1965	Quân ta mở 1 loạt chiến dịch.
Kết quả	“Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ bị thất bại.



Câu hỏi: Lịch sử địa phương

1. Kể tên một số anh hùng người Sài Gòn đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mĩ mà em biết?

- Phạm Văn Hai, Nguyễn Hồng Đào, Bành Văn Trân, Nguyễn Văn Trỗi, Võ Thành Trang.....

2. Trong kháng chiến chống Mĩ, Củ Chi có biệt danh là gì? Vì sao?

- Củ Chi có danh hiệu là “quê hương đất thép thành đồng” vì: có nhiều hệ thống địa đạo nối tiếp nhau mà bom đạn giặc không tiêu diệt nổi, nhân dân vẫn kiên trì bám đất để sống, chiến đấu và lao động.



Câu 1. Đọc đoạn trích và trả lời câu hỏi bên dưới

Giữa lúc miền Bắc đang giành thắng lợi to lớn trong việc thực hiện nhiệm vụ cải tạo và phát triển kinh tế, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam có bước phát triển nhảy vọt với phong trào “Đồng Khởi”, thì vào tháng 9 – 1960, Đảng Lao động Việt Nam họp Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III tại Thủ đô Hà Nội.

Sau khi phân tích đặc điểm tình hình đất nước tạm thời bị chia cắt làm hai miền dưới hai chế độ chính trị, xã hội khác nhau, Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng trình bày trước Đại hội đã xác định nhiệm vụ của cách mạng từng miền Bắc – Nam: miền bắc tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, vai trò quyết định nhất; miền Nam đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ

nhân dân, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, có vai trò quyết định trực tiếp. Trong việc thực hiện mục tiêu chung là hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, cách mạng mỗi miền có vị trí, vai trò riêng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị của Đảng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và Lê Duẩn làm Bí thư thứ nhất.

(Trích SGK Lịch Sử 9 trang 136)

a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng họp vào thời gian nào? Ở đâu?
- Tháng 9 – 1960, Đảng Lao động Việt Nam họp Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III tại Thủ đô Hà Nội.

b. Trong việc thực hiện nhiệm vụ chung "Kháng chiến chống Mĩ, cứu nước" cho biết vị trí, vai trò của cách mạng 2 miền Bắc – Nam?

- Miền Bắc: tiến hành cách mạng XHCN, vai trò quyết định nhất.

- Miền Nam: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước, có vai trò quyết định trực tiếp.

c. Tại Đại hội III, ai được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị của Đảng?

- Đại hội bầu Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị của Đảng do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và Lê Duẩn làm Bí thư thứ nhất.

d. Tổng Bí thư của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay là ai?

- Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng



Câu 2. Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

“... Hỡi những ai máu đỏ, da vàng
Hãy chiến đấu dưới cờ thiêng Tổ quốc
Nền cờ thắm màu đào vì nước
Sao vàng tươi, da của giống nòi
Đứng lên mau hồn nước gọi ta rồi
Hỡi sĩ, nông, công, thương, binh
Đoàn kết lại như sao vàng năm cánh...”

(Nhà thơ Nguyễn Hữu Tiến)

a. Lá cờ đỏ sao vàng được xuất hiện đầu tiên ở đâu?

- Xuất hiện đầu tiên trong cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ (23/11/1940)

b. Ý nghĩa lịch sử và trách nhiệm của em trước lá cờ Tổ Quốc?

+ Lá cờ có nền đỏ và ngôi sao vàng năm cánh, thể hiện ý tưởng máu đỏ da vàng, tượng trưng cho dân tộc và sự đoàn kết của các tầng lớp sĩ, nông, công, thương, binh trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

+ Là biểu tượng thiêng liêng của dân tộc VN trên trường quốc tế.

- Trách nhiệm:

+ Học tập tốt, rèn luyện đạo đức...

+ Giữ gìn, phát huy truyền thống cách mạng.

(HS có thể trả lời theo ý hiểu của mình để GV cho điểm)



NỘI DUNG ÔN TẬP HỌC KÌ II MÔN GD&ĐT KHỐI 9

Câu 1: Em tán thành hay không tán thành những ý kiến sau đây? Giải thích vì sao?

a/Chỉ những thiên tài mới có phẩm chất năng động, sáng tạo.

.....

.....

.....

.....

b/Người càng năng động càng vất vả vì được giao nhiều việc.

.....

.....

.....

.....

c/Năng động sáng tạo là phẩm chất phải có của người “công dân toàn cầu”.

.....

.....

.....

.....

d/Trong học tập, học sinh chỉ cần rèn luyện đức tính chăm chỉ cần cù, không cần rèn luyện tính năng động, sáng tạo.

.....

.....

.....

.....

e/Năng động sáng tạo, chỉ thích hợp trong lĩnh vực kinh tế chính trị.

.....

.....

.....

.....

f/Năng động sáng tạo là phẩm chất riêng chỉ có của những người lãnh đạo tập thể tổ chức.

.....

.....

.....

.....

g/Tự làm theo ý mình không tính toán kỹ là biểu hiện của năng động sáng tạo.

.....

.....

.....

.....

h/Người năng động sáng tạo cứ làm theo cách đã được chỉ dẫn để đỡ tốn công suy nghĩ.

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Có ý kiến cho rằng trong trường học phải thắt chặt kỷ luật với học sinh mà không cần có tinh thần dân chủ.

a/Em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

b/Em hãy nêu một ví dụ dẫn chứng minh họa cho ý kiến của em trong trường học.

.....

.....

.....

c/Dân chủ và kỉ luật có trái ngược nhau không? Vì sao?

.....

.....

.....

d/Khi gặp một chuyện gì đó tức giận em cần phải làm thế nào để kiềm chế bản thân mình?

.....

.....

.....

e/Theo em nóng giận có tốt không? Tại sao?

.....

.....

.....

f/Vì sao tự chủ là đức tính quý giá của con người?

.....

.....

.....

.....

g/Khi gặp một chuyện gì đó tức giận em cần phải làm thế nào để kiềm chế bản thân mình?

.....

.....

.....

h/Theo em người luôn hành động theo ý mình có phải là người tự chủ không? Vì sao?

.....

.....

.....

i/Vì sao tự chủ là đức tính quý giá của con người?

.....

.....

.....

.....

Câu 3: Em đồng ý với ý kiến nào sau đây? Giải thích tại sao đồng ý

- a. Hôn nhân là quyết định của đôi nam nữ không ai có quyền can thiệp
- b. Hôn nhân muốn hạnh phúc phải có thật nhiều tiền
- c. Vợ chồng tôn trọng danh dự, nhân phẩm, nghề nghiệp của nhau.
- d. Cha mẹ có quyền quyết định về hôn nhân của con
- e. Cho trẻ 15 tuổi vào làm việc trong các khu vực khai thác than, hầm mỏ.
- f. Bất kì ai phạm tội cũng đều phải chịu trách nhiệm hình sự.
- g. Học sinh cần phải phụ giúp công việc gia đình tùy theo sức của mình.
- h. Kinh doanh là quyền tự do của mỗi người không ai có quyền can thiệp
- i. Chỉ cán bộ công chức nhà nước mới có quyền tham gia quản lí nhà nước
- j. Tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội là quyền của mọi người
- k. Tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội là quyền và trách nhiệm của mọi công dân
- l. Bất kì ai phạm tội cũng đều phải chịu trách nhiệm hình sự
- m. Trẻ em dù có phạm tội nặng đến đâu cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự
- n. Những người mắc bệnh tâm thần không phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình
- o. Người dưới 16 tuổi không phải chịu trách nhiệm hình sự.
- p. Người dưới 16 tuổi không phải chịu trách nhiệm hành chính
- q. Người từ đủ 16 tuổi trở lên bị xử phạt hành chính về mọi vi phạm hành chính do mình gây ra.
- r. Học nhiều cũng chẳng để làm gì, cứ làm ra nhiều tiền là tốt nhất

Câu 4: Câu hỏi tự luận:

- a/ Theo em thuế có vai trò gì đối với việc phát triển kinh tế – xã hội của đất nước?VD?
- b/ Theo em tại sao nhà nước quy định mức thuế cao thấp cho các mặt hàng? Cho ví dụ
- c/ Tại sao nói “Lao động là nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của nhân loại”?
- d/ Em hãy nêu tầm quan trọng và ý nghĩa của quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?
- e/ Cá nhân và các tổ chức kinh tế có nên thực hiện nghĩa vụ đóng thuế không? Vì sao?
- f/ Em hãy nêu các quyền tham gia quản lí xã hội, quản lí nhà nước của công dân ?
- g/ Để trở thành người lao động tốt, công dân có ích cho xã hội, ngay từ bây giờ em cần phải làm gì?

Câu 5: Xác định các loại vi phạm pháp luật qua các hành vi sau?

- a. Khai báo y tế không đúng sự thật gây ra hậu quả nghiêm trọng
- b. Buôn bán, lấn chiếm vỉa hè lề đường
- c. Tranh chấp quyền thừa kế
- d. Không sử dụng phương tiện bảo hộ lao động trong quá trình làm việc
- e. Không đeo khẩu trang khi ở nơi công cộng trong đợt dịch Covid
- f. Quay cốp tài liệu trong khi kiểm tra
- g. Vi phạm bản quyền tác giả, tác phẩm
- h. Bệnh nhân tâm thần đập phá tài sản của bệnh viện
- i.

Câu 6: Xử lí tình huống :

- 1/ Em cùng các bạn trong nhóm hãy thảo luận và góp ý kiến cho nhà trường và Ban Dân số, Gia đình và Trẻ em ở địa phương về các vấn đề có liên quan đến trẻ em. Ví dụ: Làm thế nào để đảm bảo quyền vui chơi, giải trí của trẻ em? Làm thế nào để trẻ em lang thang cơ nhỡ được học tập? Cần làm

gì để xây dựng và bảo đảm môi trường giáo dục tốt xung quanh trường học?(hay bất cứ vấn đề nào mà em thấy là cần thiết và có ích cho trẻ em)

2/ Trong dịp tổng kết các hoạt động về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của Ban Dân số, Gia đình và Trẻ em phường, bạn Vân - một học sinh lớp 9, rất muốn tham gia ý kiến về các quyền của trẻ em nhưng lại băn khoăn không hiểu mình có được tham gia góp ý kiến không?

3/ H mới 16 tuổi nhưng cha mẹ H đã ép gả H cho một người nhà giàu ở xã bên. H không đồng ý thì bị cha mẹ đánh và tổ chức cưới, bắt H về nhà chồng.

a. Việc làm của cha mẹ H đúng hay sai? Vì sao?

b. Cuộc hôn nhân này được pháp luật thừa nhận không? Vì sao?

4/ An năm nay 15 tuổi do ngủ dậy muộn nên mượn xe của bố đi học. Do sợ trễ giờ nên tới ngã tư gặp đèn đỏ An không dừng An vượt qua luôn. Chẳng may An đụng phải ông Danh- người đi đúng phần đường của mình, làm cả 2 cùng ngã và ông Danh bị thương nhẹ.

a. Nhận xét việc làm của An ?

b. Nêu các vi phạm mà An đã mắc phải và trách nhiệm của An trong việc này?

5/ Do muốn có tiền tiêu xài nên Nam là học sinh lớp 9 (14 tuổi) nhận lời chuyển một gói hàng lớn để lấy tiền. Trên đường đi đưa hàng Nam bị các chú công an giữ lại để kiểm tra và phát hiện trong gói hàng có ma túy. Các chú công an đã giữ Nam lại

Theo em Nam có phải chịu trách nhiệm hình sự không? Tại sao?

6/ Chỉ vì bị bà chủ la mắng, Nguyễn Hữu Tình (18 tuổi quê ở An Giang) sinh lòng thù hận, ra tay sát hại cả gia đình 5 người (bao gồm cả 3 đứa trẻ (6, 11 và 13 tuổi). Sau đó, đối tượng cướp nhiều tài sản gồm xe máy, laptop, điện thoại di động, nữ trang bằng vàng mang đi tẩu tán.

Nguyễn Hữu Tình có vi phạm pháp luật hay không, thuộc loại vi phạm pháp luật nào? Vì sao?

Theo em, nguyên nhân nào dẫn đến hành vi phạm tội của Tình?

7/ Tú (14 tuổi - học sinh lớp 9) ngủ dậy muộn nên mượn xe máy của bố để đi học. Qua ngã tư gặp đèn đỏ, Tú không dừng lại, phóng vọt qua và chẳng may va vào ông Ba - người đang đi đúng phần đường của mình, làm cả hai cùng ngã và ông Ba bị thương nặng.

Hãy nhận xét hành vi của Tú. Nêu các vi phạm pháp luật mà Tú đã mắc và trách nhiệm của Tú trong sự việc này.

8/ Ông A và ông B là hàng xóm của nhau. Có một lần giữa hai ông xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi cọ. Trong lúc lời qua tiếng lại, ông A đe dọa giết chết ông B. Ông B cho rằng hành vi đe dọa của ông A là vi phạm pháp luật hình sự. Do đó ông đã viết đơn tố cáo hành vi của ông A với cơ quan công an. Ông A phản đối đơn tố cáo của ông B vì cho rằng mình mới đe dọa chứ chưa hành động và gây hậu quả, do đó ông không có tội.

Em đồng ý với lập luận của ông A hay ông B? Tại sao?

9/ Bạn Hưng thường xuyên trốn học, bỏ tiết đi chơi điện tử. Trong giờ sinh hoạt lớp, bạn An - lớp trưởng kết luận: Việc bạn Hưng thường xuyên trốn học, bỏ tiết để đi chơi điện tử là vi phạm hành chính và bạn Hưng phải chịu trách nhiệm hành chính trước nhà trường.

Theo em, kết luận của bạn An có đúng hay không? Tại sao?

10/ Trong giấy phép kinh doanh của bà H có 8 loại hàng nhưng Ban quản lí thị trường kiểm tra thấy trong cửa hàng bà có bán tới 12 loại hàng. Theo em, bà H có vi phạm quy định về kinh doanh không? Nếu có thì đó là vi phạm gì?

11/ Hiện nay trong một số gia đình có tình trạng chồng ngược đãi, đánh đập, hành hạ vợ. Trước tình trạng đó, nhiều người cho rằng đó là chuyện bình thường, là việc riêng của vợ chồng, gia đình người người ta, không nên can thiệp.

Em có tán thành quan niệm đó không? Vì sao?

12/ Chị H và anh B đã cưới và chung sống với nhau hơn 10 năm. Con trai của anh chị đã 10 tuổi nhưng anh chị vẫn chưa đăng kí kết hôn. Cách đây một năm, anh B đã gặp và quan hệ tình cảm với chị C cùng cơ quan. Sau đó anh B và chị C tiến hành đăng kí kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Sau khi đăng kí kết hôn với anh B, chị C cho rằng mình mới chính thức là vợ của anh B. Chị H thì cho rằng quan hệ giữa anh B và chị C là bất hợp pháp.

- Em đồng ý với ý kiến của chị C hay chị H? Tại sao?

- Theo em, nếu có tranh chấp xảy ra giữa chị H và chị C thì ai sẽ là người bị thiệt thòi? Tại sao?

13/ Anh A 20 tuổi, chị B 16 tuổi đã tự nguyện yêu nhau và quyết định lấy nhau. Được sự cho phép của hai bên gia đình, anh A và chị B đã tổ chức đám cưới và chung sống với nhau mặc dù chưa đăng kí kết hôn.

- Theo em, quan hệ vợ chồng giữa anh A và chị B có được pháp luật công nhận và bảo vệ không? Tại sao?

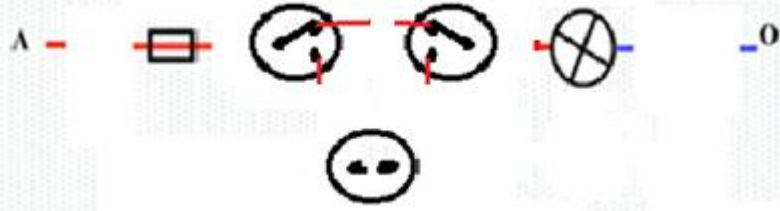
- Trường hợp trên có vi phạm các quy định của pháp luật hay không? Nếu có thì đó là các quy định nào?

ÔN TẬP THI HỌC KÌ II

Bài 9: THỰC HÀNH LẮP MẠCH ĐIỆN 2 CÔNG TẮC 3 CỰC ĐIỀU KHIỂN 1 ĐÈN

1. Vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện.

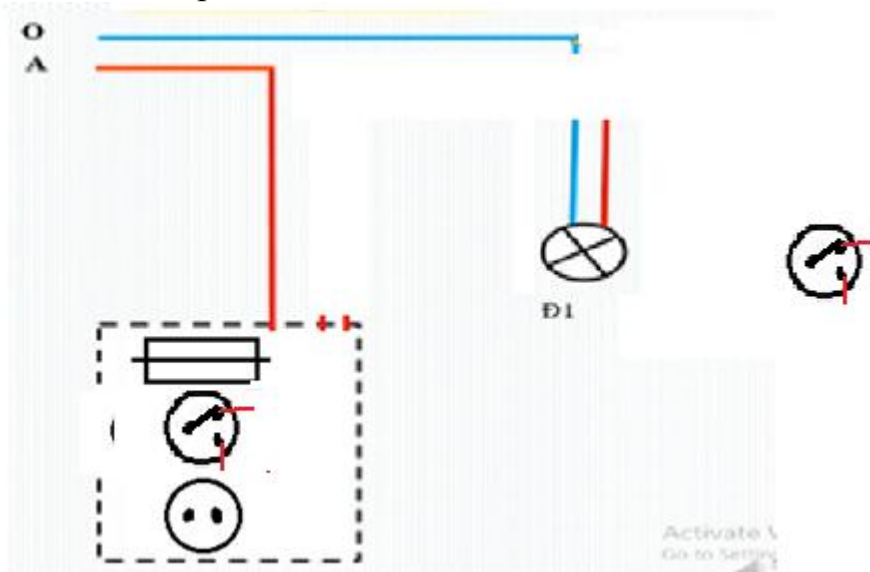
a. Sơ đồ nguyên lý:



Nguyên lý làm việc:

- 1 cầu chì bảo vệ toàn mạch
- 2 công tắc 3 cực điều khiển 1 đèn
- 1 ổ cắm luôn có điện

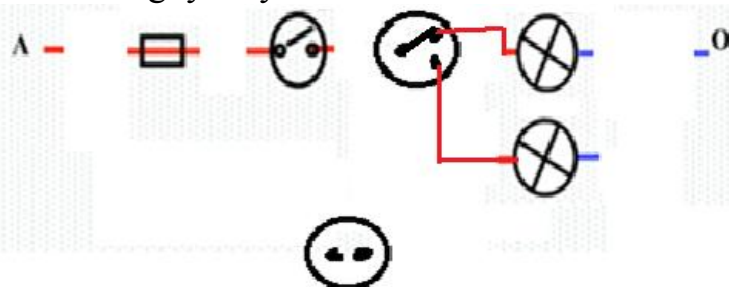
b. Vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện.



Bài 10: THỰC HÀNH LẮP MẠCH ĐIỆN 1 CÔNG TẮC 3 CỰC ĐIỀU KHIỂN 2 ĐÈN

1. Vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện.

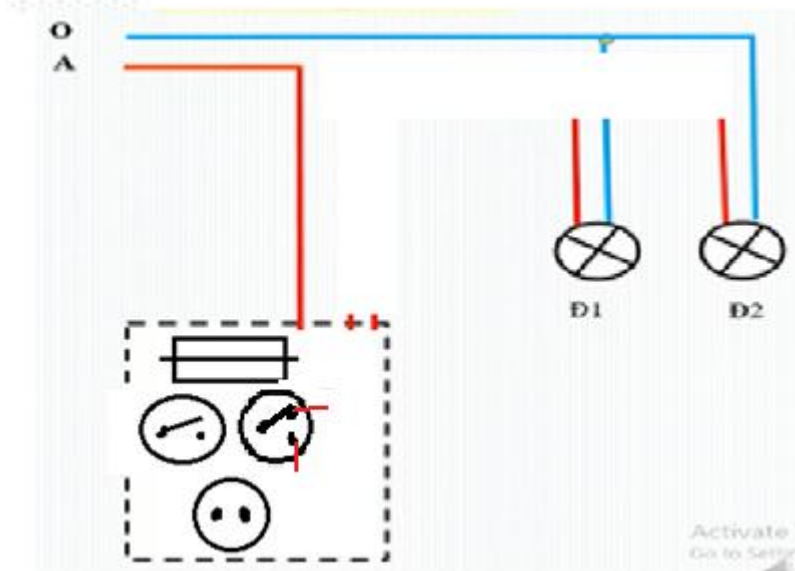
a. Sơ đồ nguyên lý:



Nguyên lý làm việc:

- 1 cầu chì bảo vệ toàn mạch
- 1 công tắc 2 cực đóng ngắt mạch điện
- 1 công tắc 3 cực điều khiển 2 đèn tắt sáng luân phiên
- 1 ổ cắm luôn có điện

b. Vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện.



Thang điểm chấm thực hành

- | | |
|----------------------------------|----|
| - Đúng sơ đồ mạch | 2đ |
| - Hoạt động đúng yêu cầu | 2đ |
| - An toàn lao động | 2đ |
| - Chuẩn bị và tổ chức thực hành. | 2đ |
| - Thái độ học tập | 2đ |

ÔN TẬP
THI CUỐI HỌC KÌ II
MÔN : ÂM NHẠC 9

I. Ôn bài hát :

1. Bóng dáng một ngôi trường – Hoàng Lê
2. Nụ Cười – nhạc Nga (Phạm Tuyên)
3. Nối vòng tay lớn – Trịnh Công Sơn

Yêu cầu : hát thuộc lòng , đúng cao độ và tiết tấu bài hát ,
kèm theo có cử điệu bài hát , hát to và rõ.

II. Ôn tập đọc nhạc :

1. TĐN số 1 : Cây sáo
2. TĐN số 2 : Nghệ sĩ với cây đàn
3. TĐN số 3 : Lá xanh

Yêu cầu : hát đúng nốt , đúng tiết tấu cao độ , kết hợp gõ
phách gõ nhịp , hát to và rõ .

THI CUỐI HỌC KÌ II

MÔN : ÂM NHẠC 9

Đề thi :

I.Lựa chọn 1 trong 3 bài hát sau :

- 1.Bóng dáng một ngôi trường – Hoàng Lê
2. Nụ Cười – nhạc Nga (Phạm Tuyên)
3. Nối vòng tay lớn – Trịnh Công Sơn

Yêu cầu : hát thuộc lòng , đúng cao độ và tiết tấu bài hát ,
kèm theo có cử điệu bài hát , hát to và rõ.

II.Lựa chọn 1 trong 3 TĐN sau :

- 1.TĐN số 1 : Cây sáo
- 2.TĐN số 2 : Nghệ sĩ với cây đàn
- 3.TĐN số 3 : Lá xanh

Yêu cầu :hát đúng nốt , đúng tiết tấu cao độ , kết hợp gõ
phách gõ nhịp , hát to và rõ .

Lưu ý : học sinh không hát trùng với bài thi giữa kỳ , hình thức thi nộp bài qua classroom , zalo , mail :thaiannnguyen1410@gmail.com

Thời gian nộp bài : 11/4 - 21/4/2022